

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1671/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2011

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 9216 Ngày: 26/9.....

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Khu rừng quốc gia Yên Tử
và Dự án đầu tư Khu rừng quốc gia Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại tờ trình số 1964/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2011 và tờ trình số 3350/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2011, ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 4747/BKHD-TTNN ngày 20 tháng 7 năm 2011), Tài chính (công văn số 9815/BTC-ĐT ngày 26 tháng 7 năm 2011), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công văn số 2290/BNN-TCLN ngày 10 tháng 8 năm 2011), Văn hóa, Thể thao và Du lịch (công văn số 2244/BVHTTDL-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2011),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu rừng quốc gia Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh, thuộc loại khu rừng lịch sử - văn hóa - môi trường, trong hệ thống các khu rừng đặc dụng Việt Nam.

1. Tên gọi: Khu rừng quốc gia Yên Tử.

2. Mục tiêu:

- Bảo tồn và phát triển bền vững các giá trị đa dạng sinh học, giá trị thẩm mỹ của cảnh quan thiên nhiên nhằm tôn tạo các giá trị đặc biệt về văn hóa - lịch sử của một trong những triều đại vè vang nhất của dân tộc Việt Nam tại khu vực Yên Tử, đồng thời là nơi phát tích Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam; giữ gìn các giá trị truyền thống góp phần tuyên truyền giáo dục tinh thần yêu nước, giáo dục bảo vệ môi trường và phục vụ tham du lịch.

- Đầu tư, nâng cấp và xây dựng mới các công trình hỗ trợ nhằm góp phần bảo tồn, tôn tạo hệ động, thực vật rừng, các mô hình rừng có giá trị cảnh quan, di tích lịch sử phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường, tham quan du lịch, lễ hội truyền thống.

3. Quy mô:

Diện tích Khu rừng quốc gia Yên Tử là: 2.783 ha (đất có rừng tự nhiên: 2.060,3 ha; đất có rừng trồng: 545,5 ha và đất khác: 177,2 ha) nằm trên địa bàn 2 xã: Thượng Yên Công và Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Toạ độ địa lý: Từ $21^{\circ}05'$ đến $29^{\circ}09'$ độ vĩ Bắc và từ $106^{\circ}43'$ đến $106^{\circ}45'$ độ kinh Đông.

- Về địa giới:

- + Phía Bắc giáp Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Giang;
- + Phía Nam là địa bàn xã Phương Đông;
- + Phía Đông giáp khu vực Than Thùng, xã Thượng Yên Công;
- + Phía Tây giáp xã Tràng Lương và xã Hồng Thái Đông, huyện Đông Triều.

- Quy hoạch các phân khu chức năng của rừng quốc gia Yên Tử được quy hoạch thành các phân khu chức năng sau:

- + Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt diện tích 768,4 ha;
- + Phân khu phục hồi sinh thái cảnh quan diện tích: 1.855,3 ha;
- + Phân khu hành chính - dịch vụ diện tích: 159,3 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt và tổ chức thực hiện Dự án đầu tư Khu rừng quốc gia Yên Tử theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản và xây dựng các công trình lâm sinh.

2. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở Dự án đầu tư Khu rừng quốc gia Yên Tử được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn ngân sách trung ương đầu tư cho Dự án trong kế hoạch hàng năm trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

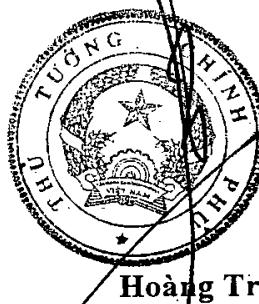
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ;
- VP BCTC TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ; ĐP, TH, KTTT, KGVX;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).**M 480**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải